

KHÔNG GIỐNG NHƯ Ở NAM BỘ, TÍN NGƯỠNG THỜ THẦN THÀNH HOÀNG Ở BẢY NÚI CÓ NHIỀU ĐIỂM KHÁC BIỆT SO VỚI ĐỒNG THỜI TÍN NGƯỠNG NÀY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG NÓI RIÊNG NAM BỘ NÓI CHUNG. ĐÓ LÀ ĐÌNH THẦN Ở BẢY NÚI ĐƯỢC XÂY DỰNG, THỜ CÚNG DỰA TRÊN HAI CÁCH THỨC – ĐÌNH XÂY DỰNG, THỜ CÚNG MANG TÍNH TÔN GIÁO VÀ ĐÌNH XÂY DỰNG, THỜ CÚNG THEO CÁCH THỨC TRUYỀN THỐNG. MỖI LOẠI CÓ ĐẶC ĐIỂM, ĐỐI TƯỢNG THỜ CÚNG VÀ NGHI THỨC CÚNG CÓ PHẦN KHÁC NHAU.

# TÍN NGƯỠNG THỜ THẦN THÀNH HOÀNG BỐN CẢNH CỦA NGƯỜI VIỆT VÙNG BẢY NÚI

✦ NGUYỄN HIẾU

Đình được xây dựng, thờ cúng theo cách thức truyền thống

**Đối tượng thờ thần Thành Hoàng:** Đình thần ở Bảy Núi theo cách truyền thống, phần lớn được thành lập từ thế kỷ thứ XX về sau, nên đình thờ Thần cũng là chữ *Thần* bằng Hán tự theo nhu cầu tín ngưỡng của người dân, kể cả đình có Sắc phong và không có Sắc phong. Riêng biệt, chỉ có đình Tú Tê (huyện Tịnh Biên), Sắc phong thờ Khải Định, thờ Tả quân Lê Văn Duyệt, Thoại Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại, Nguyễn Hữu Cảnh, và Thần chính là Nguyễn Hữu Cảnh. Còn lại thì không có đối tượng cụ thể ngoài một chữ *Thần*.

Về bày trí, trên bàn thờ Thần có đặt một hương án cùng với các đồ tự khí như: hộp đựng sắc thần (ở đình có sắc), ngai thờ, bộ lư hương chân đèn, một cặp rùa đôi hạc, một long vị ghi tước hiệu sắc phong của thần (đối với đình có sắc), một lục bình cắm hoa, một đĩa trái cây đặt trên cái chò gỗ, một đĩa nhỏ trên có 3 chung rượu, một cái nhạo rượu đế, một đôi hia, một chiếc áo ngự, một cái mũ<sup>(1)</sup>... Tuy nhiên, cũng có một số đình thờ bày biện đồ thờ rất đơn giản, không đầy đủ như vậy, chỉ bát hương cắm nhang. Và cũng do một số nơi, bàn thờ *Thần* bày biện trên cao, nên không trang trí đồ tự khí, như ở đình An Nông (Tịnh Biên), đình Tri Tôn (Tri Tôn), đình An Phú... Còn lại, thì việc bày biện đồ thờ tương đối đầy đủ.

**Tả Ban, Hữu Ban:** được thờ bên trong chính điện. Tả Ban, Hữu Ban được hiểu là những vị có nhiệm vụ túc trực để bảo vệ Linh thần<sup>(2)</sup>. Tất cả các ngôi đình



Bàn thờ “thượng Thần hạ Hồ” trong đình Cây Me (Tri Tôn, An Giang).  
Ảnh: L.N.Á

(kể cả miếu) ở Bảy Núi đều thờ Tả Ban và Hữu Ban. Hai đối tượng thờ Tả Ban, Hữu Ban được viết bằng chữ Hán trên một bài vị. Ở hai bàn thờ này cũng được bày biện các loại đồ cúng như các ngôi thờ khác, bao gồm: bát nhang, đèn, hương, vật phẩm cúng...

**Thờ Tiên hiền, Hậu hiền:** là những người có công trạng hay xuất tiền của xây dựng làng xã, đình làng trong quá trình khẩn hoang, lập làng của cư dân. “*Tiên hiền khai khẩn, Hậu hiền khai cơ*” có nghĩa là người đi trước khai khẩn, xuất công xuất của lập nên làng, đình làng (Tiên Hiền); người kế sau lo các thủ tục chứng nhận đình làng, phát triển làng (Hậu hiền). Do có công trạng khai khẩn, ổn định cuộc sống làng xóm, khai cơ lập đình,... nên người dân tin thờ các vị này trong đình.

Các ngôi thờ này được phác họa hai chữ Hán (Tiên Hiền hoặc Hậu hiền) rất lớn; ngôi thờ được bố trí phía bên phải và bên trái chính điện như ngôi thờ *Tả Ban* và *Hữu Ban*. Trên bàn thờ *Tiên Hiền, Hậu Hiền* được bày trí lư hương, nhang, đèn, hoa,...

**Thờ Tiên Hương chức và Hậu Hương chức:** Bên cạnh thờ Tiên hiền và Hậu hiền, nhiều đình ở Bảy Núi còn thờ *Tiên Hương chức* và *Hậu Hương chức*, như đình Tri Tôn, đình Cây Me (Tri Tôn), đình Thới Sơn, An Nông (Tịnh Biên)... Theo lý giải của nhiều vị cao niên trong đình ở Bảy Núi, *Tiên Hương chức* và *Hậu Hương chức* là những người làm Hương chức, Hội tế ở làng, có công đóng góp cho người dân, cho đình làng,... từ khi khai hoang lập làng, lập đình đến

nay. Do vậy, để nhớ công ơn các vị Hương chức, Hội tề, người dân lập bàn thờ trong đình để sớm hôm nhang khói.

Bàn thờ *Tiên Hương chức* và *Hậu Hương chức* được bài trí hai bên chánh điện bằng chữ Hán như mô thức *Tiên hiền, Hậu hiền*... Bàn thờ được bày biện theo quy cách như các bàn thờ khác: lư hương, nhang, đèn, bình hoa, đồ cúng,...

**Thờ Tiên sư:** Tiên sư là hình tượng thần theo truyền thuyết, không là một đối tượng cụ thể. Theo quan niệm dân gian, *Tiên sư* là bậc thầy dạy nghề cho dân chúng trong làng từ buổi đầu lập làng cho đến ngày nay, kể cả làm nghề hương chức trong làng<sup>(3)</sup>.

Bàn thờ *Tiên sư* được thể hiện dưới bài vị chữ Hán "*Tiên Sư*", được bố trí phía sau chánh điện – nhà hậu. Tuy nhiên, việc thờ *Tiên sư* trong các đình ở Bảy Núi không đồng đều, có đình thờ, có đình cũng không thờ. Bàn thờ *Tiên sư* có lư hương, nhang, đèn, bình hoa,...

**Thờ anh hùng chiến sĩ trận vong:** Với đặc điểm ngôi đình là nơi tụ họp các vị thần như đối tượng thờ chính: là nhân vật lịch sử, anh hùng có công trong kháng chiến như Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Trung Trực... Đó là con người cụ thể, có công lớn, được cụ thể hóa thành Thần, còn đối với các anh hùng, liệt sĩ vô danh trong các cuộc kháng chiến, người Việt gom lại thành một bài vị, bàn thờ chung được gọi là bàn thờ "*anh hùng chiến sĩ trận vong*", "*Anh hùng liệt sĩ*" hoặc "*Tổ quốc ghi công*"... Bàn thờ phần lớn được thiết lập nằm trong chánh điện. Trên bàn thờ được bố trí lư hương, nhang, đèn, hoa, quả,... Ở vùng Bảy Núi có đình thiết lập miếu thờ bên ngoài, như đình Thới Sơn (Tịnh Biên).... Đặc biệt, ở đình Thới Sơn, phía bên ngoài vách miếu, người ta còn vẽ họa cảnh về cuộc kháng chiến Láng Linh – Bảy Thưa của nghĩa quân Gia Nghị do Trần Văn Thành lãnh đạo kháng Pháp, bị tan rã vào vào năm 1873...

**Thờ Bác Hồ:** Bên cạnh thờ *Chiến sĩ trận vong, Tổ quốc ghi công*,... nhiều đình ở Bảy Núi còn thờ Bác Hồ. Phần lớn được thờ từ năm 1975, như: Đình Cây Me (Châu Lăng, Tri Tôn), Thới Sơn (Tịnh Biên), An Nông (Tịnh Biên),... Bàn thờ được bố trí ngay phía trước chánh điện; với hình ảnh Bác, lư hương, hoa, đồ cúng,.... hàng ngày.

**Thờ Tổ Nhạc lễ:** Nhạc lễ phục vụ cho các ngày cúng Kỳ yên và phục vụ nhân dân. Ngày nay, do sự biến đổi của điều kiện sống, các đội (tổ) nhạc lễ này có nơi có, nơi không. Nhưng, khi cúng đình hàng năm, Ban Quản trị đình đều tụ họp hoặc mượn cho được đội nhạc lễ về phục vụ các ngày cúng ở đình.

Bàn thờ *Tổ Nhạc lễ* thường được bố trí phía sau hậu đình (đình Thới Sơn, đình Nhon Hưng...), có khi ở bên trái chánh điện (đình Cây Me), cạnh bàn thờ *Tả Ban* hay *Tiên Hương chức*; với bàn thờ cao như các bàn thờ khác. Bài vị thờ là hai chữ "*Nhạc sư*" với chữ

Hán hoặc chữ Việt. Trên bàn thờ bố trí đèn, hoa, lư hương, các bộ khí cụ đàn,...

**Bạch mã thái giám:** Trong khuôn viên đình ở Bảy Núi đều có thờ Bạch Mã thái giám. Với các cách thức thờ rất đơn giản. Khác với nhiều nơi ở đình thần Nam Bộ: *Bạch Mã thái giám* được thờ bằng cốt tượng, làm bằng gỗ hay xi măng, đặt trên một cái đế cùng chất liệu, có bốn bánh xe để tiện việc di chuyển<sup>4</sup>. Các đình ở Bảy Núi chỉ là những bệ thờ được đúc bằng xi măng, có bình phong ghi chữ *Bạch mã thái giám* bằng chữ Hán, hoặc có tượng hình Bạch mã nhưng nhỏ, có khi hình vẽ; trong miếu thờ thời bày biện bát nhang và các đồ cúng tế như: nước, trái cây,...

**Thờ Thần nông:** Bàn thờ Thần Nông được bố trí phía bên ngoài khuôn viên đình, nằm đối diện với bàn thờ Thần trong chánh điện.

Bàn thờ Thần Nông trong đình ở Bảy Núi được bày trí trên một bệ xi măng cao, có nơi có làm bình phong, có nơi thì không; phía sau bức bình phong tường cao khoảng 0.2 - 0.5 mét, được viết bằng chữ Hán hoặc chữ Việt "*Thần Nông*". Trên bệ thờ được bày trí lư hương, nhang, đèn, bình hoa,.... Đặc biệt, bàn thờ Thần Nông ở đình Thới Sơn được phối thờ với thần Phục Hy Huỳnh Đế. Ở tấm bình phong là hình tượng Kỳ lân hóa rồng; hai bên bệ thờ là cặp hạc phò thần. Còn các đình khác thì bệ thờ Thần Nông rất đơn giản.



Bàn thờ Thần Nông và Phục Hy Huỳnh Đế trong khuôn viên đình Thới Sơn (Tịnh Biên).  
Ảnh: L.N.Á

**Thờ Thần hổ:** Thần Hổ là "*động vật linh thiêng*", được thờ phổ quát ở Bảy Núi, không những trong đình mà còn được thờ ở rất nhiều nơi. Phần lớn các đình ở

Bảy Núi, kể cả đình do tín đồ tôn giáo và đình tín ngưỡng truyền thống đều thờ. Miếu thờ thường xây dựng phía ngoài khuôn viên đình, bên phải hay bên trái tùy theo việc bày trí. Hoặc có khi bàn thờ *Thần hổ* được bày trí phía dưới bàn thờ Thần Thành Hoàng ở trong đình theo hình thức “*Thượng Thần, Hạ Hổ*”. Có đình mượn sự tích thần Bạch Hổ ở núi Cấm để phác họa Bạch Hổ thờ cúng.

Đặc biệt, ngôi miếu thờ thần Hổ ở đình Thới Sơn được xây dựng bằng xi măng, lợp mái ngói âm dương, rộng-cao khoảng 1m2. Bên trong bày biện rất long trọng: bát hương, nhang, đèn, bình cắm hoa,... các câu liên đối, lộng, hia... Ở ngôi miếu này, bên ngoài miếu thờ, người ta vẽ tái hiện lại hình ảnh Bạch Hổ khi xưa ông Tảng Chủ cứu khi mắc xương; và hình ảnh Thần Hổ tha về bái tạ ông Tảng Chủ cái đầu heo khi nó lành bệnh.

**Đình được xây dựng, thờ cúng của tín đồ tôn giáo**

Bên cạnh đình được xây dựng thờ thần Thành Hoàng và nhiều đối tượng thờ cúng truyền thống khác, thì ở Bảy Núi còn một dạng đình do tín đồ tôn giáo thiết lập nên. Đó là đình của tín đồ đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa.

Phần lớn các ngôi đình do tín đồ Tứ Ân Hiếu Nghĩa xây dựng qua các giai đoạn khác nhau, bắt đầu từ những năm 1867, khi giáo chủ Ngô Lợi vào Bảy Núi khai hoang lập làng và mở nên mỗi đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa. Đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa được xây dựng theo hình thức “*tiền đình hậu tự*” – phía trước thờ “*Thần*” phía sau thờ Phật các đối tượng thờ cúng khác của đạo.

Vị Thần thờ trong đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa, được gọi là *Tứ vị Linh Thần*.

**Thần - Tứ vị Linh Thần:** Là vị Thần Thành Hoàng thờ trong đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa. Bàn thờ của *Tứ vị Linh Thần* được bày trí ở giữa chính điện. *Tứ vị Linh Thần* được thờ giống như biểu tượng thờ của đình truyền thống. Đó là chữ Thần bằng Hán tự to lớn được ghi trên giấy đỏ đặt trên/hoặc trong bài vị; phía dưới/hoặc ngoài là bàn thờ Thần. Tuy thờ một chữ *Thần*, nhưng được mặc định là *Tứ vị Linh Thần...Tứ vị Linh Thần thờ chung một bàn* (phía trên/ hoặc trong vách là chữ Thần) nên *tiên nghi có 4 lư hương... Khi cúng lễ phẩm vật dâng lên hậu tự mỗi thứ phải đủ bốn bộ<sup>(5)</sup>*. Cả bốn ngôi đình của đạo Tứ Ân Hiếu nghĩa đều thờ duy nhất một vị Thần Thành Hoàng – *Tứ vị Linh Thần* với một chữ *Thần* Hán tự. Có thể nói, đây là vị Thần Thành Hoàng mang tính chất tôn giáo, dường như không hiện diện trong các đình truyền thống ở Nam Bộ.

**Thờ “*Lịch đại Quốc vương*” và “*Trăm quan cự thần*”:** Đây là hai đối tượng thờ quan trọng trong đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa. Bàn thờ *Lịch đại Quốc vương* và *Trăm quan cự thần* chính giữa phía trước bàn thờ *Tứ vị Linh Thần*. *Lịch đại Quốc vương* được xem là các vị vua chúa trong lịch sử đã được “*thần hóa*” để thờ cúng, điều này được thể hiện rõ trong tư

tưởng giáo lý của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa. *Trăm quan cự thần* là những vị quan, quân, anh hùng hào kiệt, những người có công với đất nước trong các cuộc kháng chiến từ xa xưa...

**Thờ *Tả Ban* và *Hữu Ban*:** giống như đình theo truyền thống, đình của tín đồ Tứ Ân Hiếu Nghĩa cũng thờ *Tả Ban*, *Hữu Ban*. Hai bên bàn thờ Tứ vị Linh Thần là bàn thờ *Tả Ban liệt vị tôn thần* (còn gọi *Tả Ban*, đặt bên trái) và *Hữu Ban liệt vị tôn thần* (*Hữu Ban*, đặt bên phải), được xem là thuộc hạ, có nhiệm vụ túc trực để bảo vệ *Tứ vị Linh Thần*.



*Bàn thờ Thần – Tứ vị Linh Thần trong đình Phi Lai của tín đồ đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa.*  
Ảnh: L.N.Â

**Thờ *Bạch mã thái giám*:** Không như đình truyền thống, thờ *Bạch mã thái giám* ở đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa, bàn thờ nằm bên trong ngôi đình tùy theo cách đặt bên phải hoặc bên trái, với bàn thờ cao, có hai chữ *Bạch Mã* to lớn trên bài vị. Ở các bàn thờ này được bài trí lư hương, nhang, đèn,...

**Thờ *Tiền hiền* và *Hậu hiền*:** đình của tín đồ đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa cũng thờ *Tiền Hiền* và *Hậu Hiền* như đình Thần Thành Hoàng truyền thống. Bàn thờ được bày trí bằng Hán tự *Tiền Hiền* và *Hậu Hiền*, lần lượt đặt bên phải và bên trái chính điện. Ở các bàn thờ được bày trí đơn giản: lư hương, nhang, đèn,...

**Ngũ Hành:** Bên trong chính điện đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa còn thờ Ngũ Hành. Ngũ Hành được cho là các vị Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ - năm vị thần thiết lập nên vũ trụ trong âm dương, ngũ hành. Bàn thờ *Ngũ hành* được bố trí bên phải chánh điện của đình, bày trí hương, đèn,...

**Thờ *Tổ Nhạc lễ*:** Như đã đề cập, phần lớn *Nhạc lễ* đóng vai trò quan trọng trong lễ cúng đình hay lễ cúng đạo. Do vậy, trong đình của tín đồ Tứ Ân Hiếu Nghĩa có thờ *Tổ Nhạc lễ*. Bàn thờ *Tổ Nhạc lễ* được bố trí phía bên góc phải trong chính điện của đình với lư hương, nhang, đèn,...

(Xem tiếp trang 22)

	thập			tai	thần	lễ	chánh	thôn
	ngũ				chuẩn	long	trực	phụng
	nhật				kỳ	đăng	trăm	sự
					phụng	trật	tứ	Nguyễn
					sự	trú	tuần	Hữu
					thần	phong	đại	Lễ

**Tạm dịch**

Sắc phong cho: thôn Vĩnh Ngươn, tổng Châu Phú, tỉnh Châu Đốc thờ phượng thần Nguyễn Hữu Lễ từ lâu đã tỏ rõ linh ứng. Vậy nay nhân lễ mừng thọ bốn mươi tuổi của trăm mà ban chiếu báu, chính thức phong cho làm Đức Bảo Trung Hưng Linh Phù tôn thần. Cho phép thôn vẫn thờ phượng thần y như cũ, thần hãy phù hộ và bảo vệ cho dân đen của ta.

Hãy kính vâng theo!

Ngày 25 tháng 7 năm Khải Định thứ 9

(Ấn: Sắc mạng chi bảo)

Ảnh và bản dịch: của chính tác giả bài viết.

T.H

**TÍN NGƯỠNG THỜ THẦN...**

(Tiếp theo trang 15)

**Thờ Thần Nông:** Bàn thờ được bày trí giữa sân đình. Trước có phù điêu hổ chạm nổi; hai bên có hai trụ tròn chạm hình rồng quấn chung quanh, đỉnh là búp sen; giữa có một lư hương. Bàn thờ là một bệ cao<sup>7</sup>. Đây cũng được coi là bàn thờ Xã Tắc theo kiểu thức đình truyền thống. Ở các đình của tín đồ Tứ Ân Hiếu Nghĩa, bàn thờ Thần Nông cũng được coi là bàn thờ Xã tắc. Theo quan niệm Xã là thần đất, Tắc là thần lúa nếp hay Thần Nông. Sơn hà gắn liền với xã tắc, bởi vậy, đó là quan niệm về đất nước<sup>(8)</sup>.

**Thờ thần Hồ:** với mỹ tự phong là Bạch Hồ Sơn Quân, hoặc Bạch Hồ. Miếu thờ thường được bố trí phía bên ngoài chánh điện, nằm bên trái đình. Điều này khác với đình theo kiểu thức truyền thống - thờ thần Hồ được bố trí ở hai nơi - phía dưới bàn thờ Thần và bên ngoài.

Ở miếu thờ Bạch Hồ, với hai chữ Hán tự "Bạch Hồ" cùng với đó là hình tượng Bạch Hồ được phát họa hình ảnh, hoặc có đình chỉ thờ chữ Bạch Hồ; miếu được bày trí với nhang, đèn, hoa, quả,... cúng theo hai thời sáng chiều.

**Thờ Thổ thần:** Thổ thần được thờ trong miếu đặt ngoài khuôn viên đình, phía bên trái. Thổ thần được nhận diện như là "Thần đất" rất chung, mơ hồ như thờ Chúa công, Ngũ hành,... Chức năng của Thần đất là cai quản đất đai viên trạch, phù độ con người trong lao động sản xuất, bình an cho xóm làng.

Đình của đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa ở Thất Sơn không thờ Tiền hương chức, Hậu hương chức và cũng không có Hội hương, Hội đình hay Ban Quý tế. Việc tổ chức sinh hoạt, cúng lễ do các Trưởng Gánh chủ trì.

Tóm lại: Đình thần – thờ Thần Thành Hoàng bốn cảnh ở Bảy Núi có nhiều điểm khác biệt so với nhiều nơi khác ở Nam Bộ. Bởi do nơi đây là nơi hội tụ nhiều hình thức tín ngưỡng dân gian và tôn giáo nên có sự khác biệt này. Và đặc biệt hơn, bên cạnh hình thức thờ cúng thì nghi thức cúng lễ ở đình ở vùng Bảy Núi cũng rất đặc biệt, đó là việc đan xen giữa nghi thức cúng đình và nghi thức tôn giáo. Điều đó tạo nên một nét riêng trong đình Thần ở Bảy Núi so với các nơi khác.

N.H

**CHÚ THÍCH:**

- <sup>1</sup> Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, Hồ Tường (1993), Đình Nam Bộ, Nxb. Tổng hợp TP. HCM, tr. 60.
- <sup>2</sup> Tả Ban, Hữu Ban là hai quân hiệu thuộc Cấm quân (tức là quân đội nơi cung cấm, bảo vệ triều đình do vua Trần Duệ Tông (1373 – 1377) đặt ra vào năm Long Khánh thứ hai (1374) [Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, Hồ Tường (1993), sdd, tr.64].
- <sup>3</sup> Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, Hồ Tường (1993), sdd, tr. 68.
- <sup>4</sup> Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, Hồ Tường (1993), sdd, tr. 65.
- <sup>5</sup> Đinh Văn Hạnh (1999), Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa của người Việt Nam Bộ (1867 – 1975), Nxb. Trẻ, tr.172.
- <sup>6</sup> Đinh Văn Hạnh (1999), sdd, tr.171.
- <sup>7</sup> Đinh Văn Hạnh (1999), sdd, tr.172.
- <sup>8</sup> Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, Hồ Tường (1993), sdd, tr.26.